

Số: /TB-UBND

Đồng Thịnh, ngày tháng 01 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 4 và năm 2023, xã Đồng Thịnh

#### Kính gửi:

- Đảng ủy - HĐND xã Đồng Thịnh
- Các tổ chức Chính trị - xã hội xã Đồng Thịnh
- Các Ông (bà) Trưởng xóm trên địa bàn xã Đồng Thịnh

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Đồng Thịnh khoá XX, kỳ họp thứ Năm nhiệm kỳ 2021-2026 về phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, xã Đồng Thịnh;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 4 và năm 2023, xã Đồng Thịnh;

Ủy ban Nhân dân xã Đồng Thịnh thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau.

1. UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 4 và năm 2023, xã Đồng Thịnh bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://dongthinh.dinhhoa.thainguyen.gov.vn> chuyên mục Công khai ngân sách. Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 14 giờ 20 phút ngày 11 tháng 01 năm 2024 đến 14 giờ 20 ngày 11 tháng 02 năm 2024 (30 ngày liên tục).

2. Các ông (bà) Trưởng xóm thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về hình thức niêm yết và số liệu dự toán ngân sách quý 4, năm 2023 để nhân dân được biết.

*Gửi kèm Thông báo là Quyết định số 13 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 4 và năm 2023, xã Đồng Thịnh*

Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 4 và năm 2023, xã Đồng Thịnh. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy - HĐND;
- Các tổ chức chính trị - XH;
- 10 ông, bà trưởng xóm;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Mạc Văn Vỹ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐỒNG THỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13 /QĐ-UBND

Đồng Thịnh, ngày 11 tháng 01 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã  
quý 4 và năm 2023 của UBND xã Đồng Thịnh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG THỊNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Đồng Thịnh khoá XX, kỳ họp thứ Năm nhiệm kỳ 2021-2026 về phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, xã Đồng Thịnh;*

*Theo đề nghị của Ban tài chính xã Đồng Thịnh.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 4 và năm 2023 của UBND xã Đồng Thịnh.

*(Chi tiết có các biểu từ Biểu số 113/CKTC-NSNN đến Biểu số 115/CKTC-NSNN và thuyết minh kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Công chức văn phòng - thống kê xã, Bộ phận tài chính - kế toán xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện ;
- TT Đảng ủy - HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP, KT.

**CHỦ TỊCH**

**Mạc Văn Vỹ**

**UBND XÃ ĐỒNG THỊNH****Biểu số 113/CKTC-NSNN****CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ IV NĂM 2023	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>8.084.778.053</b>	<b>2.010.648.729</b>	<b>24,9</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	47.000.000	15.736.000	33,5
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	237.400.000	45.606.666	19,2
3	Thu bổ sung	7.800.378.053	1.949.306.063	25,0
	- Thu bổ sung cân đối	5.285.600.000	1.269.546.000	24,0
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.514.778.053	679.760.063	27,0
4	Thu chuyển nguồn		-	
5	Thu kết dư		-	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>8.242.152.007</b>	<b>2.965.821.552</b>	<b>36,0</b>
1	Chi đầu tư phát triển	1.498.172.990	670.532.000	44,8
2	Chi thường xuyên	6.743.979.017	2.295.289.552	34,0
3	Dự phòng	-	-	

**UBND XÃ ĐỒNG THỊNH****Biểu số 114/CKTC-NSNN****ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ IV NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>8.148.378.053</b>	<b>8.084.778.053</b>	<b>2.143.769.456</b>	<b>2.010.648.729</b>	<b>26,3</b>	<b>24,9</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>47.000.000</b>	<b>47.000.000</b>	<b>15.736.000</b>	<b>15.736.000</b>	<b>33,5</b>	<b>33,5</b>
	- Phí, lệ phí	32.000.000	32.000.000	6.436.000	6.436.000	20,1	20,1
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	- Thu khác	15.000.000	15.000.000	9.300.000	9.300.000		
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>301.000.000</b>	<b>237.400.000</b>	<b>178.727.393</b>	<b>45.606.666</b>	<b>59,4</b>	<b>19,2</b>
1	Các khoản thu phân chia	106.000.000	102.400.000	21.036.666	21.036.666	19,8	20,5
-	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			3.154.428	3.154.428		
-	- Thuế GTGT	90.000.000	86.400.000	17.882.238	17.882.238	19,9	20,7
-	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh					0,0	0,0

		16.000.000	16.000.000				
-	- Lệ phí trước bạ nhà, đất						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	195.000.000	135.000.000	157.690.727	24.570.000		
-	- Thu cấp quyền sử dụng đất	150.000.000	135.000.000	142.895.400	24.570.000		
-	- Thuế thu nhập cá nhân	45.000.000	-	14.795.327			
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>1.949.306.063</b>	<b>1.949.306.063</b>	<b>25,0</b>	<b>25,0</b>
-	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.285.600.000	5.285.600.000	1.269.546.000	1.269.546.000	24,0	24,0
-	- Bổ sung có mục tiêu	2.514.778.053	2.514.778.053	679.760.063	679.760.063	27,0	27,0

**UBND XÃ ĐỒNG THỊNH****Biểu số 115/CKTC-NSNN****ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023**  
(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ IV NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XÂY DỰNG CƠ BẢN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	XÂY DỰNG CƠ BẢN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>8.242.152.007</b>	<b>1.498.172.990</b>	<b>6.743.979.017</b>	<b>2.965.821.552</b>	<b>670.532.000</b>	<b>2.295.289.552</b>	<b>36,0</b>	44,8	<b>34,0</b>
	<b>Trong đó</b>									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thôn tin	673.381.000	636.381.000	37.000.000	414.682.000	400.000.000	14.682.000	61,6	62,9	39,7
5	Chi phát thanh truyền thanh				-					
6	Chi thể dục thể thao	11.360.000		11.360.000	-			0,0		0,0
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	1.081.158.990	723.158.990	358.000.000	388.101.591	131.900.000	256.201.591		18,2	71,6
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	5.944.590.017	138.633.000	5.805.957.017	1.819.101.961	138.632.000	1.680.469.961	30,6	100,0	28,9
10	Chi cho công tác xã hội	531.662.000		531.662.000	343.936.000		343.936.000	64,7		64,7
11	Chi khác									
12	Dự phòng ngân sách				-					

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2023	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>8.084.778.053</b>	<b>8.355.861.325</b>	<b>103,4</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	47.000.000	204.208.500	434,5
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	237.400.000	236.897.846	99,8
3	Thu bổ sung	7.800.378.053	7.800.378.053	100,0
	- Thu bổ sung cân đối	5.285.600.000	5.285.600.000	100,0
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.514.778.053	2.514.778.053	100,0
4	Thu chuyển nguồn		79.879.724	
5	Thu kết dư		34.497.202	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>8.242.152.007</b>	<b>8.005.322.602</b>	<b>97,1</b>
1	Chi đầu tư phát triển	1.498.172.990	1.298.172.990	86,7
2	Chi thường xuyên	6.743.979.017	6.707.149.612	99,5
3	Dự phòng	-	-	



**UBND XÃ ĐỒNG THỊNH****Biểu số 114/CKTC-NSNN****ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>8.148.378.053</b>	<b>8.084.778.053</b>	<b>8.562.024.535</b>	<b>8.355.861.325</b>	<b>105,1</b>	<b>103,4</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>47.000.000</b>	<b>47.000.000</b>	<b>204.802.791</b>	<b>204.208.500</b>	<b>435,8</b>	<b>434,5</b>
	- Phí, lệ phí	32.000.000	32.000.000	23.895.500	23.895.500	74,7	74,7
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định			167.013.000	167.013.000		
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	- Thu khác	15.000.000	15.000.000	13.894.291	13.300.000		
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>301.000.000</b>	<b>237.400.000</b>	<b>442.466.765</b>	<b>236.897.846</b>	<b>147,0</b>	<b>99,8</b>
1	Các khoản thu phân chia	106.000.000	102.400.000	139.510.684	108.291.986	131,6	105,8
-	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			6.072.313	6.072.313		
-	- Thuế GTGT	90.000.000	86.400.000	89.916.322	86.319.673	99,9	99,9
-	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	16.000.000	16.000.000	15.900.000	15.900.000	99,4	99,4
-	- Lệ phí trước bạ nhà, đất						

				27.622.049			
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	195.000.000	135.000.000	302.956.081	128.605.860		
-	- Thu cấp quyền sử dụng đất	150.000.000	135.000.000	142.895.400	128.605.860		
-	- Thuế thu nhập cá nhân	45.000.000	-	160.060.681			
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>			79.879.724	79.879.724		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			34.497.202	34.497.202		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>100,0</b>	<b>100,0</b>
-	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.285.600.000	5.285.600.000	5.285.600.000	5.285.600.000	100,0	100,0
-	- Bổ sung có mục tiêu	2.514.778.053	2.514.778.053	2.514.778.053	2.514.778.053	100,0	100,0

**UBND XÃ ĐỒNG THỊNH****Biểu số 115/CKTC-NSNN****ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XÂY DỰNG CƠ BẢN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	XÂY DỰNG CƠ BẢN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>8.242.152.007</b>	<b>1.498.172.990</b>	<b>6.743.979.017</b>	<b>8.005.322.602</b>	<b>1.298.172.990</b>	<b>6.707.149.612</b>	<b>97,1</b>	86,7	<b>99,5</b>
	<b>Trong đó</b>									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thôn tin	673.381.000	636.381.000	37.000.000	473.338.000	436.381.000	36.957.000	70,3	68,6	99,9
5	Chi phát thanh truyền thanh				-					
6	Chi thể dục thể thao	11.360.000		11.360.000	11.360.000		11.360.000	100,0		100,0
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	1.081.158.990	723.158.990	358.000.000	1.045.322.181	723.158.990	322.163.191		100,0	90,0
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	5.944.590.017	138.633.000	5.805.957.017	5.943.644.421	138.633.000	5.805.011.421	100,0	100,0	100,0
10	Chi cho công tác xã hội	531.662.000		531.662.000	531.658.000		531.658.000	100,0		100,0
11	Chi khác									
12	Dự phòng ngân sách				-					

**THUYẾT MINH**

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Đồng Thịnh khoá XX, kỳ họp thứ Năm nhiệm kỳ 2021-2026 về phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, xã Đồng Thịnh;

Ủy ban nhân dân xã thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 4 năm 2023 xã Đồng Thịnh cụ thể như sau:

**1.Thu ngân sách nhà nước**

Tổng thu ngân sách trên địa bàn quý 4 là: 2.040.648.729 đồng/8.084.778.053 đồng đạt 24,9 % dự toán HĐND giao. Chủ yếu thu hỗ trợ ngân sách cấp trên. Các khoản thu phí, lệ phí, thu khác còn thấp.

**2.Dự toán chi ngân sách nhà nước**

Tổng chi ngân sách : 2.965.821.552 đồng/8.242.152.007 đồng đạt 36%  
Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 670.532.000 đồng/1.498.172.990đ đạt 44,8%  
Chi thường xuyên: 2.295.289.552 đồng/6.743.979.017đ đạt 34% Chi đảm bảo chính sách tiền lương, các chế độ.

**3. Một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ thu chi ngân sách quý 4 năm 2023**

**3.1 Thu ngân sách**

- Ban tài chính xã kết hợp với cán bộ uỷ nhiệm thu xã và cán bộ chi cục thuế phụ trách địa bàn, cần phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong việc đôn đốc, thực hiện kế hoạch thu ngân sách mà HĐND xã đã phê chuẩn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các hộ nộp thuế ngoài quốc doanh khẩn trương nộp thuế theo đúng thời gian quy định vào NSNN. Khai thác triệt để các nguồn thu nhất là các nguồn thu phát sinh nhằm khắc phục tình trạng thất thu và tăng thu cho ngân sách xã.

- Hội đồng tư vấn thuế xã kết hợp với các tổ chức đoàn thể, Ban văn hoá xã hội làm công tác tuyên truyền vận động các hộ kinh doanh, các hộ trong diện phải nộp thuế chuyển mục đích SĐĐ có trách nhiệm và nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà Nước.

**3.2. Chi ngân sách:**

- Điều hành chi ngân sách theo đúng dự toán đã được HĐND xã phê chuẩn, hạn chế các khoản chi phát sinh ngoài dự toán đã được duyệt, trừ các khoản phát sinh bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai, hoả hoạn.

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách để phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách mới phát sinh, thực hiện tốt công tác công khai ngân sách nhà nước và các khoản thu có nguồn gốc từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Trên đây là thuyết minh công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 4 năm 2023 của UBND xã Đồng Thịnh.

**ỦY BAN NHÂN DÂN      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**XÃ ĐỒNG THỊNH                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THUYẾT MINH**

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Đồng Thịnh)

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Đồng Thịnh khoá XX, kỳ họp thứ Năm nhiệm kỳ 2021-2026 về phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, xã Đồng Thịnh;

Ủy ban nhân dân xã thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 xã Đồng Thịnh cụ thể như sau:

**1. Thu ngân sách nhà nước**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, chấp hành nghiêm pháp luật về ngân sách, thuế, phí và lệ phí, đầu tư công; bảo đảm thu đúng, thu đủ, chi tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí ngân sách. Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2023 8.562.024.535 đ/ 8.148.378.053đ đạt 105,08%, Trong đó thu ngân sách xã hưởng năm 2023: 8.355.861.325 đồng/8.084.77.053 đồng đạt 103,4 % dự toán HĐND giao.

Kết quả thu chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Thu trên địa bàn</b>	<b>348.000.000</b>	<b>480.256.556</b>	<b>138,00</b>
*	<i>Các khoản trong cân đối</i>	<i>153.000.000</i>	<i>149.678.426</i>	<i>97,83</i>
1	Thuế GTGT	90.000.000	89.916.322	99,91
2	Phí, Lệ phí	32.000.000	23.895.500	74,67
3	Lệ phí môn bài	16.000.000	15.900.000	99,38
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		6.072.313	
5	Thu khác	15.000.000	13.894.291	92,63
*	<i>Các khoản thu điều tiết về huyện</i>	<i>45.000.000</i>	<i>187.682.730</i>	<i>417,07</i>
1	Thuế thu nhập cá nhân	45.000.000	160.060.681	355,69

2	Lệ phí trước bạ nhà đất		27.622.049	
*	<b>Các khoản thu xã hưởng theo tỷ lệ %</b>	<b>150.000.000</b>	<b>142.895.400</b>	<b>95,26</b>
1	Tiền sử dụng đất	150.000.000	142.895.400	95,26
<b>II</b>	<b>Thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng</b>		<b>167.013.000</b>	
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn NS năm 2022 sang</b>		<b>79.879.724</b>	<b>100,00</b>
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư ngân sách</b>		<b>34.497.202</b>	<b>100,00</b>
<b>V</b>	<b>Thu bổ sung từ NS cấp trên</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>7.800.378.053</b>	<b>100,00</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.148.378.053</b>	<b>8.562.024.535</b>	<b>105,08</b>

## 2. Tình hình thực hiện chi ngân sách nhà nước:

Thực hiện chi đúng, chi đủ đảm bảo mọi hoạt động của địa phương, chi đảm bảo theo nguyên tắc tài chính và đúng luật NSNN, thực hiện triệt để các biện pháp tiết kiệm chi, chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chi lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản đóng góp phải nộp theo lương cho cán bộ, công chức, người lao động đảm bảo theo chế độ.

Tổng chi ngân sách : 8.005.322.602 đồng/8.242.152.007 đồng đạt 97,1%.

Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 1.298.172.990 đồng/1.498.172.990đ đạt 86,7%, Trong đó: công trình chuyển tiếp gồm 05 công trình, khởi công mới gồm 07 công trình. Lĩnh vực văn hóa thông tin 05 công trình số vốn giải ngân 436.381.000đ; lĩnh vực giao thông thủy lợi 06 công trình số vốn giải ngân 723.158.990đ; lĩnh vực quản lý nhà nước 01 công trình số vốn giải ngân 138.633.000đ.

Chi thường xuyên: 6.707.149.612 đồng/6.743.979.017đ đạt 99,5%. Trong đó: chi lĩnh vực văn hóa thông tin: 36.957.000đ; lĩnh vực thể dục thể thao: 11.360.000đ; các hoạt động kinh tế (duy tu sửa chữa, quy hoạch): 322.163.191đ; lĩnh vực quản lý nhà nước Đảng, đoàn thể, công an, quân sự, các tổ chức hội: 5.805.011.421đ; chi công tác xã hội (hưu xã, PTXS): 531.658.000đ

Trên đây là thuyết minh công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND xã Đông Thịnh.